

Số: 862/QĐ-UBND

Hòa Bình, ngày 05 tháng 4 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ kinh phí thực hiện Dự án 4, Dự án 5 của Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Hòa Bình giai đoạn 2016-2020

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÒA BÌNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 48/2016/QĐ-TTg ngày 31/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 45/2017/NQ-HĐND ngày 13/7/2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hòa Bình ban hành Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ vốn ngân sách Trung ương và tỷ lệ vốn đối ứng ngân sách địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 tỉnh Hòa Bình;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 17/TTr-LĐT BXH ngày 01/02/2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định nguyên tắc, tiêu chí, định mức phân bổ kinh phí thực hiện Dự án 4, Dự án 5 của Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 tỉnh Hòa Bình.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và áp dụng cho các năm ngân sách giai đoạn 2018-2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các Sở, ban ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, đơn vị sử dụng vốn ngân sách nhà nước thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Hòa Bình căn cứ Quyết định thi hành./

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Lao động – TB&XH;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP/UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TCTM (NL50).

**TM. UBND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



QUY ĐỊNH

**Nguyên tắc, tiêu chí, định mức thực hiện Dự án 4, Dự án 5
của Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững
giai đoạn 2016-2020 tỉnh Hòa Bình**

(Kèm theo Quyết định số: 862/QĐ-UBND ngày 05/4/2018 của UBND tỉnh Hòa Bình)

Điều 1. Quy định chung

1. Nguyên tắc phân bổ

- Tuân thủ Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản pháp luật có liên quan hiện hành.

- Đảm bảo công khai, minh bạch trong việc phân bổ kinh phí kế hoạch thực hiện thực hiện Dự án 4, Dự án 5 thuộc Chương trình Mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính.

- Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020.

2. Tiêu chí xác định các hệ số

Tiêu chí phân bổ kinh phí thực hiện Dự án 4 và Dự án 5 cho các đơn vị địa phương gồm các tiêu chí sau:

- Tiêu chí về hộ nghèo.
- Tiêu chí về quy mô hộ nghèo.
- Tiêu chí về đơn vị hành chính cấp xã.

Điều 2. Quy định cụ thể

1. Phạm vi hỗ trợ

Các đơn vị quản lý chương trình, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần, các địa phương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020, ưu tiên vùng đặc biệt khó khăn, dân tộc miền núi.

2. Đối tượng hỗ trợ

- Đối với Dự án Truyền thông và giảm nghèo về thông tin (dự án 4):
 - + Người dân, cộng đồng dân cư.
 - + Các tổ chức cá nhân có liên quan.
- Đối với Hoạt động nâng cao năng lực (thuộc dự án 5): Cán bộ làm công tác giảm nghèo các cấp) Cán bộ thôn, bản, đại diện cộng đồng, lãnh đạo tổ nhóm, cán bộ chi hội đoàn thể, công tác viên giảm nghèo, người có uy tín, ưu tiên nâng cao năng lực cho cán bộ nữ.

- Đối với công tác giám sát đánh giá (thuộc dự án 5): Cơ quan chủ trì Chương trình các cấp, các cơ quan chủ trì dự án thành phần và cán bộ được phân công phụ trách và tổ chức thực hiện công tác giám sát, đánh giá.

3. Các tiêu chí phân bổ

- Tiêu chí tỷ lệ hộ nghèo

Tỷ lệ hộ nghèo	Hệ số
Huyện có tỷ lệ hộ nghèo dưới 5%	0,2
Huyện có tỷ lệ hộ nghèo từ 5% đến dưới 10%	0,5
Huyện có tỷ lệ hộ nghèo từ 10% đến dưới 20%	0,55
Huyện có tỷ lệ hộ nghèo từ 20% đến dưới 30%	0,6
Huyện có tỷ lệ hộ nghèo từ 30% đến dưới 40%	0,65
Huyện có tỷ lệ hộ nghèo từ 40% trở lên	0,7

- Tiêu chí về quy mô hộ nghèo

Quy mô hộ nghèo	Hệ số
Huyện có quy mô hộ nghèo dưới 1.000 hộ	0,2
Huyện có quy mô hộ nghèo từ 1.000 hộ đến dưới 3.000 hộ	0,3
Huyện có quy mô hộ nghèo từ 3.000 hộ đến dưới 6.000 hộ	0,4
Huyện có quy mô hộ nghèo từ 6.000 hộ đến dưới 10.000 hộ	0,5
Huyện có quy mô hộ nghèo từ 10.000 hộ trở lên	0,6

* Tỷ lệ hộ nghèo và quy mô hộ nghèo của huyện, xã để tính toán hệ số được xác định căn cứ vào kết quả điều tra, rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo năm 2015 theo chuẩn nghèo tiếp cận đa chiều áp dụng cho giai đoạn 2016-2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình được ban hành tại Quyết định 968/QĐ-UBND ngày 13/4/2016.

- Tiêu chí về đơn vị hành chính cấp xã

Đơn vị hành chính cấp xã	Hệ số
Cứ 01 xã	0,1

4. Phương pháp tính định mức kinh phí được phân bổ

4.1. Dự án 4: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin.

a. Hoạt động truyền thông về giảm nghèo:

Tổng số kinh phí giao cho một huyện, thành phố:

$$V_i = \frac{TV - V_t}{H} \times H_i$$

Trong đó:

V_i : là tổng số kế hoạch kinh phí phân bổ cho từng huyện, thành phố

TV : là tổng kế hoạch kinh phí của tỉnh

V_t : là tổng kế hoạch kinh phí phân bổ cho đơn vị quản lý chương trình của tỉnh (Sở Lao động – Thương binh và Xã hội); $V_t = 50\%TV$.

H_i : là hệ số các tiêu chí của từng huyện, thành phố

H là tổng hệ số của tỉnh

b. Hoạt động Giảm nghèo về thông tin:

Phân bổ cho đơn vị quản lý dự án của tỉnh (Sở Thông tin và Truyền thông) triển khai thực hiện.

4.2. Dự án 5: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình

Tổng số kinh phí giao cho một huyện, thành phố:

$$V_i = \frac{TV - V_t}{H} \times H_i$$

Trong đó:

V_i : là tổng số kế hoạch kinh phí phân bổ cho từng huyện, thành phố

TV : là tổng kế hoạch kinh phí của tỉnh

V_t : là số kế hoạch kinh phí phân bổ cho đơn vị quản lý chương trình, các cơ quan chủ trì các dự án thành phần/nội dung trong các dự án thành phần tại tỉnh; $V_t = 50\%TV$.

H_i : là hệ số các tiêu chí của từng huyện, thành phố

H là tổng hệ số của tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Tài chính

Chủ trì thẩm định, tổng hợp phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp nguồn nhân sách nhà nước trung hạn và hàng năm do cơ quan chủ Chương trình đề xuất để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của các ngành và địa phương theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức tại Quyết định này.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

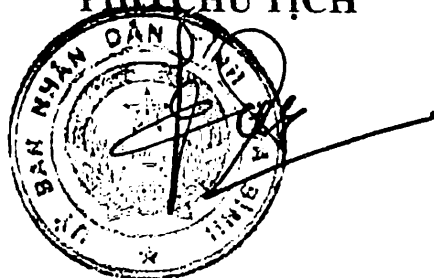
Chủ trì, phối hợp cùng sở Tài chính và các đơn vị địa phương xây dựng phương án phân bổ kinh phí sự nghiệp thuộc nguồn ngân sách trung hạn và hàng năm thực

hiện các dự án thành phần thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2016-2020 cho các sở, ngành, địa phương thực hiện theo đúng nguyên tắc, tiêu chí và định mức tại Quyết định này.

3. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị thực hiện các dự án thành phần

Lập kế hoạch thực hiện và đề xuất giải pháp thực hiện dự án thành phần, chịu trách nhiệm về việc sử dụng kinh phí thực hiện dự án thành phần hiệu quả và đúng mục đích./.

**TM. UBND TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Bùi Văn Cửu